

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 145/2024/HS-ST
Ngày 27-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Tính Pó C, sinh ngày 01/01/1981 tại huyện X, tỉnh Hòa Bình, Lào. Nơi cư trú: Bản M, cụm M, huyện X, tỉnh Hòa Bình, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Lào; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tính D và bà Sòng D1 (đều đã chết); có vợ là Giàng D2 và 05 con (con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Sòng A T, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn G, xã C2, huyện M1, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 13/12/2023, Tổ công tác Đoàn Biên phòng C1 - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã C1 làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Tính Pó C về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 190 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp.

Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày 13/12/2023, Đồn Biên phòng C1 - Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ đối với số vật chứng thu giữ, kết quả: 190 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 18,34 gam, trích lấy 10 viên tổng khối lượng 0,96 gam ký hiệu C1 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy; còn lại 180 viên tổng khối lượng 17,38 gam được niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 2590/KLMT ngày 14/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- *Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,96 gam.*

- *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,34 gam; loại Methamphetamine”.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Ténh Pó C khai nhận hành vi đã thực hiện như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2023, Ténh Pó C đi làm nương của gia đình ở bản M, cụm M, huyện X, tỉnh Hòa Phấn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, tự giới thiệu là người Việt Nam, C không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Qua nói chuyện, người này nói đang đi tìm mua sâu măng và mật ong nên từ đó quen biết nhau.

Khoảng 05 giờ ngày 13/12/2023, C đang ngủ ở nhà tại bản M (Lào) thì người đàn ông dân tộc Mông người Việt Nam đi xe máy (*không gắn biển kiểm soát*) đến đặt vấn đề thuê C vận chuyển 01 túi hồng phiến từ Lào sang Việt Nam với tiền công là 300.000 VNĐ, người này sẽ đi xe máy về Việt Nam trước và chờ C ở khu vực đầu bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La, hẹn khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày sẽ nhận ma túy rồi trả tiền công cho C. C đồng ý, người đàn ông bảo C đợi để đi lấy ma túy. Khoảng 30 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho C 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa hồng phiến rồi điều khiển xe máy rời đi. Sau khi nhận được ma túy, C cất giấu vào túi bên phải của áo khoác đang mặc rồi đi bộ theo đường biên giới từ bản M, cụm M, huyện X, tỉnh Hòa Phấn, Lào đi qua khu vực cột mốc F gần trạm kiểm tra của Đồn Biên phòng C1 đến bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La để giao ma túy. Khi đi đến địa phận bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng C1 phối hợp với Công an xã C1 phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ như đã nêu ở trên.

Về nguồn gốc 18,34 gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ trong vụ án: Ténh Pó C khai số ma túy này của một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Việt Nam không biết họ tên, địa chỉ cụ thể thuê C vận chuyển từ Lào sang Việt Nam để giao cho người đàn ông này ở đầu bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La với tiền công là 300.000 VNĐ.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Ténh Pó C về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại điểm e, h khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Ténh Pó C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm e, h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ténh Pó C phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Ténh Pó C từ 09 đến 10 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một chiếc phong bì còn nguyên niêm phong bên trong có túi nilon đựng vật chứng lưu kho ký hiệu L1 + 01 túi nilon màu xanh đựng vật chứng ban đầu + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ténh Pó C không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, cán bộ Đoàn Biên phòng C1 - Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Ngày 13/12/2023, Ténh Pó C được một người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Việt Nam thuê vận chuyển 18,34 gam ma túy, loại Methamphetamine từ bản M, cụm M, huyện X, tỉnh Hỏa Phấn, Lào sang Việt Nam để giao cho người đàn ông này ở khu vực đầu bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La với tiền công 300.000 VNĐ. Khi C mang theo ma túy đi đến địa phận bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La (Việt Nam) thì bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng C1 phối

hợp với Công an xã C1 phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Đoàn Biên phòng C1 - Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 13/12/2023 tại khu vực bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La đối với Ténh Pó C cùng vật chứng thu giữ là 190 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp.

- Biên bản làm việc do Tổ công tác Đoàn Biên phòng C1 lập hồi 11 giờ 40 phút ngày 13/12/2023 xác định vị trí bắt quả tang Ténh Pó C đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy trên đường dân sinh thuộc địa phận bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La, cách vành đai biên giới Việt Nam - Lào là 133m, cách cột mốc F là 531m.

- Biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/12/2023 tại Phòng K Công an tỉnh Sơn La xác định: 190 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 18,34 gam.

- Kết luận giám định số 2590/KLMT ngày 14/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,34 gam; loại Methamphetamine*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Ténh Pó C tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với khối lượng ma túy thu giữ và lời khai của chị Hà Thị B, sinh năm 1987, trú tại: Bản T, xã C2, huyện Y, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và xác định vị trí bắt người phạm tội quả tang đối với Ténh Pó C; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ténh Pó C đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt

Bị cáo Ténh Pó C thực hiện hành vi phạm tội với khối lượng ma túy vận chuyển trái phép là 18,34 gam Methamphetamine từ bản M, cụm M, huyện X, tỉnh Hòa Phăn, Lào qua biên giới Lào - Việt Nam đến khu vực bản P, xã C1, huyện Y, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện, bắt quả tang, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Qua biên giới*” và “*... Methamphetamine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”, quy định tại các điểm e, điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm tù.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo Ténh Pó C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm

tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước Việt Nam về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội khu vực biên giới Việt Nam - Lào.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo Ténh Pó C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số (*dân tộc Mông*) và là người nước ngoài (*quốc tịch Lào*) phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt áp dụng

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Ténh Pó C phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nhưng bị cáo là người nước ngoài và là người dân tộc thiểu số của Lào, có trình độ văn hóa thấp (*lớp 01/12*), nhận thức pháp luật Việt Nam phần nào còn hạn chế, phạm tội do nhất thời hám lợi; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên mở lượng khoan hồng, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt được áp dụng nhưng dưới mức thấp nhất theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Ténh Pó C còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy bị cáo làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định và là người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Vận dụng Điều 37 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung trực xuất bị cáo khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[8] Về các đối tượng có liên quan

Đối với người đàn ông dân tộc Mông, quốc tịch Việt Nam theo bị cáo Ténh Pó C khai là người đã thuê bị cáo vận chuyển ma túy từ Lào sang Việt Nam với tiền công 300.000 VNĐ vào ngày 13/12/2023: Quá trình điều tra xác định Ténh Pó C không quen biết, không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại và không biết thông tin gì khác của người đàn ông này. Ngoài lời khai của Ténh Pó C thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra là đúng quy định.

[9] Về vật chứng

Đối với 17,38 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu trung cầu giám định chất ma túy, túi nilon đựng vật chứng lưu kho ký hiệu L1 + 01 túi nilon màu xanh đựng vật chứng ban đầu + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu: Xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí

Bị cáo Tênh Pó C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e, h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tênh Pó C phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tênh Pó C 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

2. Căn cứ Điều 37 Bộ luật Hình sự: Áp dụng hình phạt bổ sung trục xuất bị cáo Tênh Pó C khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 17,38 gam ma túy, loại Methamphetamine trong túi nilon đựng vật chứng lưu kho ký hiệu L1 + 01 (một) túi nilon màu xanh đựng vật chứng ban đầu + 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, được niêm phong trong một chiếc phong bì của Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong.

(Hiện trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 40 phút ngày 01/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Tênh Pó C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/6/2024).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao;
- Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hải